TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN THÀNH** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2018/HNGĐ-ST
Ngày 15-01-2018
V/v: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THÀNH, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Anh
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Thế Phương
2. Ông Nguyễn Quý Phúc
***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Huỳnh Thanh Trà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Thành.

Trong ngày 15 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 508/2017/TLST- HNGĐ ngày 05/12/2017 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 02/01/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Trương Thị Thanh T, sinh năm 1991 (Có mặt)
Địa chỉ: Tổ X, ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1988 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ X, ấp P, xã T, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Trương Thị Thanh T trình bày:
Bà Trương Thị Thanh T và ông Nguyễn Văn T tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đăng ký số 24 quyển số 01/2010 ngày 01/4/2010. Chung sống với nhau được một thời gian ngắn thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do ông T sống không có trách nhiệm, không có nghề nghiệp thu nhập và thường xuyên cờ bạc, ăn nhậu thậm chí còn sử dụng ma túy. Bà T đã khuyên bảo tha thứ nhiều lần để ông T thay đổi nhưng không có kết quả, dẫn đến vợ chồng thường xuyên xích mích va chạm với nhau hàng ngày. Đến năm 2012 thì vợ chồng sống ly thân nhau, hiện nay ông T đang chấp hành án phạt tù. Nay tình cảm vợ chồng không còn, nên bà T đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung tên Nguyễn Tuấn K, sinh ngày

28/10/2011. Hiện nay bà T đang trực tiếp nuôi con, công việc và thu nhập hiện tại ổn định, đảm bảo cho con ăn học tốt nên bà có nguyện vọng được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu về cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Văn T có ý kiến:

Ông T xác nhận thời điểm kết hôn với bà Trương Thị Thanh T vào năm 2010, quá trình và thời gian chung sống, mâu thuẫn vợ chồng là đúng như lời bà T trình bày. Hiện nay ông T đang chấp hành án tại trại giam, thời gian trước đó thì vợ chồng đã sống ly thân nhau, nay ông viết bản khai xác định mâu thuẫn vợ chồng là không hàn gắn được nên đồng ý ly hôn theo như yêu cầu của bà T.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung như bà T đã trình bày, khi ly hôn ông Tuyền đồng ý giao con cho bà T tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, ông không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, sau khi gửi bản ý kiến thì ông Tuyền cũng có đơn xin giải quyết và xét xử vắng mặt nộp Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành:

Vụ án không thuộc những trường hợp được quy định tại Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự nên Đại diện Viện kiểm sát không tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Căn cứ theo đơn khởi kiện của nguyên đơn thì Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là "Ly hôn, tranh chấp nuôi con". Bị đơn cư trú tại huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa– Vũng Tàu nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành theo quy định tại các Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung: Bà Trương Thị Thanh T và ông Nguyễn Văn T tự nguyện chung sống có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật. Vợ chồng chung sống hạnh phúc và có với nhau một con chung, tuy nhiên thời gian chung sống hạnh phúc không lâu thì hai bên xảy ra nhiều mâu thuẫn xung đột. Mâu thuẫn vợ chồng chủ yếu là do lỗi của ông T và ngày càng trầm trọng hơn, ông T là trụ cột gia đình nhưng lại không có nghề nghiệp thu nhập ổn định, không chăm lo cho gia đình vợ con, thậm chí sa đà vào các tệ nạn xã hội và hiện nay đang phải đi chấp hành hình phạt tù. Theo ý kiến gửi Tòa án thì ông T xác định tình cảm và hạnh phúc vợ chồng không thể duy trì nên ông đồng ý ly hôn với bà T. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn.

Về con chung: Bà T, ông T có 01 con chung tên Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 28/10/2011, hiện nay cháu đang ở với bà T, nên cần tiếp tục giao cháu cho

bà T nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, do bà T không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 56, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trương Thị Thanh T.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị Thanh T được ly hôn với ông Nguyễn văn T.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 28/10/2011 cho bà Trương Thị Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Văn T có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Bà Trương Thị Thanh T nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0008110 ngày 05/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Bà T đã nộp xong.

3. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. (Người vắng mặt thì thời hạn tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai)./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- VKSND huyện Tân Thành;
- Chi cục THADS huyện Tân Thành;
- UBND xã Tân Phước, Tân Thành, BRVT (Số 24, quyển 01/2010);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Hoàng Anh